

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT ĐÔNG DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT ĐÔNG DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG DUONG CONSTRUCTION AND FURNITURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110017084

3. Ngày thành lập: 02/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 10 thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0967516730

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này; - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)

7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn gang thỏi, gang kính dạng thỏi; - Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L...); - Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình; (loại trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Ghi theo Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
10.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động thông tấn, báo chí)	6312
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; (Ghi theo Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014)	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản (Ghi theo Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014) - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Ghi theo Điều 69 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014) - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Ghi theo Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014) - Dịch vụ quản lý bất động sản (Ghi theo Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014)	6820

13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng (Ghi theo Điều 91 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng (Ghi theo Điều 92 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng (Ghi theo Điều 93 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng (Ghi theo Điều 94 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát thi công xây dựng (Ghi theo Điều 96 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Kiểm định xây dựng (Ghi theo Điều 97 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Ghi theo Điều 98 Nghị định 15/2021/NĐ-CP); - Hoạt động đấu thầu (Ghi theo điều 111 Nghị định 63/2014/NĐ-CP).	7110
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
15.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hàng hoá Nhà nước cấm)	4690
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
17.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá ngoài cửa hàng)	4799
18.	Xây dựng nhà để ở	4101
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102
20.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
22.	Xây dựng công trình điện	4221
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
25.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
26.	Xây dựng công trình thủy	4291
27.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
28.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
30.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311

31.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM BÁ DƯƠNG	Việt Nam	Thôn Vân Điền, Xã Thiệu Giang, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	990.000.000	99,000	038088042378	
2	NGUYỄN VIẾT THỌ	Việt Nam	Xóm 10 thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	10.000.000	1,000	038088038198	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: PHẠM BÁ DƯƠNG
Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/06/1988
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038088042378

Ngày cấp: 10/08/2021
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Vân Điền, Xã Thiệu Giang, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Vân Điền, Xã Thiệu Giang, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội